

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27-8-2025
V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bảo Trâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Lệ Hoa

Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phụng Kiều là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 189/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Mỹ D, sinh năm 1998, có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ cư trú: Ấp P, xã C, tỉnh Tây Ninh.

CCCD: 072198001540

- Bị đơn: Anh Kim Quốc Đ, sinh năm 1995, vắng mặt

Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã T, tỉnh Cà Mau.

CMND: 381874561

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 11/6/2025 và đơn yêu cầu ngày 22/7/2025, chị Hồ Thị Mỹ D trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đ tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau vào ngày 12/6/2020. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do bất đồng quan điểm. Hiện tại anh chị đã sống ly thân khoảng 06 tháng nay. Do đó, chị D yêu cầu được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Kim Tuệ M, sinh ngày 25/8/2020, hiện chị D đang nuôi dạy. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dạy cháu M, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Hồ Thị Mỹ D khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Kim Quốc Đ. Do anh chị chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; anh Đ có địa chỉ tại ấp G, xã T, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Đ nhưng anh Đ vắng mặt tại các lần xét xử không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đ theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Mỹ D và anh Kim Quốc Đ tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau vào ngày 12/6/2020. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã tuân thủ về điều kiện đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, 9 của luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án chị D yêu cầu ly hôn với anh Đ. Xét thấy, yêu cầu của chị D là có cơ sở. Bởi vì, thời gian chung sống anh chị có phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau và đã sống ly thân khoảng 06 tháng nay. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng có tổ chức hòa giải để anh chị có điều kiện gặp nhau thỏa thuận đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả do anh Đ vắng mặt tại lần hòa giải không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử lý cho chị Hồ Thị Mỹ D và anh Kim Quốc Đ được ly hôn.

[4] Về con chung: Thời gian chung sống anh chị có 01 người con chung là cháu Kim Tuệ M, sinh ngày 25/8/2020 (giới tính nữ), hiện chị D đang nuôi dạy. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dạy cháu M. Xét thấy, yêu cầu của chị D là có cơ sở. Bởi vì, cháu M đang do chị D nuôi dạy, việc hoán đổi nuôi con sẽ làm ảnh hưởng đến tình cảm của cháu. Mặt khác, anh Đ cũng không có ý kiến gì về yêu cầu của chị D. Vì vậy cần tiếp tục giao cháu M cho chị D nuôi dạy là phù hợp theo quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D xác định chị và anh Đ không có tài sản chung, nợ chung, không ai yêu cầu giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Thị Mỹ D phải chịu án

phí theo Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Mỹ D và anh Kim Quốc Đ được ly hôn.
2. Về con chung: Giao cháu Kim Tuệ M, sinh ngày 25/8/2020 (giới tính nữ) cho chị D tiếp tục nuôi dạy. Anh Đ không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ không trực tiếp nuôi cháu M nhưng anh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp với quy định pháp luật, không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Thị Mỹ D phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 11 tháng 6 năm 2025 chị D có nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0022451 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị D, anh Đ vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- UBND xã Tân Lộc;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Bảo Trâm